

CÚ VÀ CHIM SE SẺ - BÀI CA TRONG TRÉO VỀ TÌNH NGƯỜI

PHẠM HẢI YẾN*

Tóm tắt: Bộ phim “Cú và Chim se sẻ” là bài ca trong treo về gia đình, về tình người và lòng tốt. Phim là câu chuyện của ba con người xa lạ trong 5 ngày tình cờ gặp gỡ. Một cô bé 10 tuổi mồ côi, một nữ tiếp viên hàng không xinh đẹp nhưng đơn độc, và một chàng trai nhân viên sở thú thất tình, ba mảnh đời đang thiếu thốn tình cảm đã tìm đến nhau, trao cho nhau hơi ấm tình thương. Bộ phim như một câu chuyện cổ tích giữa đời thường khi những người tốt được chở che và hạnh phúc bên nhau.

Từ khoá: phim truyện, tình người, cô đơn, hành trình

Abstract: “Owl and the Sparrow” is a wholesome song of family, of humanity, and kindness. The film tells the story of three strangers that happen to meet and stay with each other for five days - a 10-year-old orphaned girl, a beautiful but lonely air stewardess, and a lovelorn zoo employee. Starved of affection, they navigate toward each other and give each other the warmth of love. The film is like a real-life fairy tale, when good people find shelter and happiness with each other.

Keywords: feature film, humanity, loneliness, road trip



Cú và Chim se sẻ là bộ phim truyện điện ảnh đầu tay của cố đạo diễn Stephane Gauger, một đạo diễn người Mỹ gốc Việt. Trong phim, đạo diễn đảm nhiệm với ba vai trò: tác giả kịch bản, đạo diễn và quay phim. Với cách kể chuyện duyên dáng và độc đáo, bộ phim đã tạo nên một câu chuyện cổ tích giữa đời thường ngợi ca về lòng nhân ái giữa người với người. Bộ phim đã được trình chiếu ra mắt tại LHP quốc tế Rotterdam và sau đó được giới thiệu trong rất nhiều liên hoan phim trên thế giới, giành được nhiều giải thưởng như phim truyện hay nhất tại Liên hoan phim quốc tế người Mỹ gốc Á San Francisco năm 2007, phim truyện hay nhất tại Liên hoan phim châu Á San Diego năm 2007, giải thưởng khán giả tại Liên hoan phim Los

Angeles năm 2007, giải thưởng nhà làm phim mới nổi tại Liên hoan phim Starz Denver năm 2007, v.v...

Cú và Chim se sẻ là bài ca trong treo về gia đình, về tình người và lòng tốt. Phim là câu chuyện của ba con người xa lạ trong 5 ngày tình cờ gặp gỡ. Một cô bé 10 tuổi mồ côi, một nữ tiếp viên hàng không xinh đẹp nhưng đơn độc và một chàng trai nhân viên sở thú thất tình - ba con người lạc lõng giữa Sài Gòn xô bồ vô tình gặp nhau và lòng tốt đưa họ xích lại với nhau. Ba con người cô đơn tìm đến với nhau bởi sự đồng cảm và họ đã bổ sung sự thiếu hụt cho nhau. Ba nhân vật, ba mảnh đời đang thiếu thốn tình cảm đã tìm đến nhau, trao cho nhau hơi ấm tình thương. Tựa đề “Cú và Chim se sẻ” gọi người ta

liên tưởng đến một câu chuyện cổ tích. Quả vậy, bộ phim chính là một câu chuyện cổ tích có hậu giữa đời thường khi những người tốt được chở che và hạnh phúc bên nhau. Phim đã viết nên câu chuyện về tình thương, về lòng tốt giữa người với người. Đó thực sự là điều kỳ diệu!



Cảnh trong phim *Cú và Chim se sẻ*

Bộ phim được cấu trúc dưới hình thức của một cuộc hành trình, với truyện phim xoay quanh ba tuyến nhân vật chính: Thủy, Lan, và anh chàng quản tượng Hải. Mỗi nhân vật này lại là những câu chuyện riêng. Thủy, nhân vật trung tâm của câu chuyện, là một cô bé mồ côi sống cùng người chú khó tính làm chủ một xưởng sản xuất màn tre thủ công. Thủy xung đột với chú rồi bỏ nhà đi lên thành phố như một sự phản kháng khỏi việc bị bóc lột sức lao động. Lan, một cô tiếp viên hàng về Sài Gòn nghỉ ngơi giữa chuyến bay, đang tuyệt vọng trong cuộc tình vụng trộm không có tương lai với người cơ trưởng đã có vợ. Hải, nhân viên quản tượng trong sở thú chưa vượt qua cú sốc bị người yêu bỏ rơi trước ngày cưới, lại sắp phải xa rời chú voi yêu quý của mình. Ba người tưởng không liên quan đến nhau lại lần lượt gặp gỡ, yêu thương nhau. Thông qua những xung đột giữa hai chú cháu của bé Thủy rồi sự kiện cô bé bị bắt vào trại trẻ mồ côi, cô bé Thủy trở thành sợi dây gắn kết họ lại. Bộ phim khép lại với một kết thúc có hậu: ba người đến với nhau và trở thành một gia đình.

Trong chuyến hành trình của bé Thủy, truyện phim được kể với không gian và thời gian giới hạn. Không gian phim gói gọn ở hai bối cảnh: một là xưởng màn tre của ông chú bé Thủy và hai là trung tâm thành phố, đây cũng là bối cảnh chính của phim. Chuyến đi của bé Thủy, từ khi bỏ nhà ra đi, kiếm sống bằng việc bán bu thiếp đến bán hoa hồng, gặp cậu bé bán hủ tiếu, đến khi gặp gỡ Lan và Hải... đều diễn ra trong một nền không gian giới hạn quanh trung tâm thành phố. Hành trình kiếm sống trên thành phố của bé Thủy không quá đổi gian nan bởi Thủy đều gặp được những người tốt, sẵn lòng giúp đỡ, che chở cho cô bé. Vừa lên thành phố, Thủy gặp một cô bé bán bánh bao tặng bánh,

rồi bày cho cách kiếm sống là bán bu thiếp. Đến khi đói bụng, Thủy may mắn gặp cậu bé bán hủ tiếu gõ tặng một tô hủ tiếu, còn dẫn bé tìm nơi làm việc mới là bán hoa hồng. Không gian thành phố cô bé Thủy kiếm sống không có thể giới của tội phạm ngầm, tệ nạn, hay cạnh tranh khắc nghiệt giữa những đứa trẻ đầu đường xó chợ, mà đó là không gian của những con người cô đơn trong guồng quay vội vã của cuộc sống. Thời gian trong phim cũng có một giới hạn rất rõ ràng. Đó là khoảng thời gian Thủy được sống tự lập trước khi bị ông chú tìm thấy rồi bắt về nhà; mặt khác, đây cũng là những ngày Lan được nghỉ giữa những chuyến bay. Tác giả đã khéo léo kết nối hai khoảng thời gian giới hạn vào cùng một câu chuyện một cách uyển chuyển hợp lý.

Nhà làm phim cũng xây dựng từng cuộc gặp gỡ của các nhân vật rất tự nhiên, nhẹ nhàng mà không kém phần thú vị. Bé Thủy gặp, đi theo, và làm thân với Hải một cách tự nhiên thoải mái: bé đến sở thú cho con voi của Hải ăn và hai người liền chia sẻ tâm sự. Song quá trình mà bé Thủy đến với Lan lại không hề dễ dàng. Cuộc

gặp đầu tiên giữa Thủy và Lan khá sóng gió: bé kiên trì mời Lan mua hoa cho chồng, cho người yêu, trong khi cô lại đang mang tâm trạng bết tắc tình cảm, còn Lan vạch trần cô bé là kẻ nói láo khi bé bịa chuyện hôm đó là sinh nhật mình để bán được hàng. Sự bướng bỉnh, thách thức trẻ con với câu nói: “Cô thử đi bán hoa một lần coi!” của cô bé đã chinh phục sự lạnh lùng của Lan, buộc cô phải mua hoa cho Thủy.



Cảnh trong phim *Cú và Chim se sẻ*

Có thể thấy giữa họ không có một môi liên hệ mật thiết. Ngay từ đầu phim, các nhân vật đã được giới thiệu ở những không gian rất khác nhau và được triển khai các mạch truyện song song. Mỗi nhân vật đều có một câu chuyện đầy góc khuất, một vấn đề riêng. Thủy mồ côi cha mẹ, ở với ông chú không hề thể hiện tình yêu thương, bé phải làm việc trong xưởng của chú, sau một lần làm sai sản phẩm bị mắng mỏ, bé bỏ nhà lên thành phố. Hành trình của cô bé là hành trình tự khẳng định, muốn chứng minh cho ông chú thấy cô bé ra ngoài cuộc sống cũng có thể tự lập được. Lan, xinh đẹp và có công ăn việc làm ổn định đáng mơ ước với nhiều người, nhưng cô đơn và khao khát một tình yêu thực sự. Cô bết tắc trong mối tình vô vọng với cơ trưởng và “không biết mình muốn cái gì”. Hải, một nhân viên chăm sóc các con vật trong sở thú, là người chân thật, kín đáo, yêu con thú đôi khi hơn cả yêu con người. Trái tim anh đang tổn thương vì bị bạn gái bỏ rơi trước ngày hai

người làm đám cưới. Anh cũng buồn lòng vì con voi anh chăm bẵm từ nhỏ sẽ bị bán sang vườn thú Ấn Độ. Anh chỉ biết nói chuyện với mấy con thú để giải khuây. Stephane từng nói rằng, “ông xây dựng nhân vật Thủy - một cô bé bán bông hồng - vì từng gặp rất nhiều em bé mặc đồng phục bán hoa để kiếm sống giữa Sài Gòn. Còn Hải giống với hình ảnh một con chim Cú rất thông minh theo cách nghĩ của người phương Tây, nhưng kín đáo và cô đơn. Anh đại diện cho những người Việt Nam truyền thống, ngại sự thay đổi. Trong khi đó Lan giống hình ảnh chim se sẻ, vui vẻ và thường bay nhảy. Cô là người của lớp trẻ sau chiến tranh, một cô gái độc lập, hiện đại nhưng cô đơn vì chưa tìm được tình yêu thực sự”⁽¹⁾.

Yêu quý cả Hải và Lan, bé Thủy liền làm mai cho họ thành đôi. Thủy, sau nhiều lần “quảng cáo” về cô Lan và chú Hải với nhau, đã trở thành chiếc cầu nối hai người. Ba nhân vật gặp nhau đi ăn tối, đi chơi, hát cùng nhau... như một gia đình. Song, ngay hôm sau, bé Thủy bị bắt vào trại mồ côi. Thủy lạc lõng và bị đám trẻ trong trại mồ côi bắt nạt. Bộ phim từ chỗ chia tách làm ba tuyến giờ đây nhập lại vào nhau trong một trường đoạn: Hải và Lan đến trại mồ côi, cùng lúc chú của cô bé nhận được tin tới xin đón Thủy về. Tất cả các nhân vật gặp nhau trong một bầu không khí căng thẳng và khó xử. Bé Thủy đứng trước một lựa chọn khó khăn, và sự im lặng của em chất chứa cả sự sợ hãi, bất lực. Sự chân thành, lòng tốt đã giúp ba người xa lạ trở thành những người thân. Nhưng giấc mơ có cha có mẹ chưa được thực hiện, bé Thủy phải theo chú mình về nhà, dù cô bé cố giằng co để được ở lại với Lan. Như một dự báo, sau khi về nhà, bé Thủy lại trốn đi và lần này mang theo tiền để chuộc con voi.

Không theo cách kể chuyện cổ điển, các sự việc không kết nối với nhau bằng một đường dây chặt chẽ, song chính điều đó đã tạo cho phim

(1). L.L (2009)

cảm giác về cuộc sống y như thật. Hệ thống sự kiện trong phim *Cú và Chim se se* ít tuân theo *logic* nhân quả và dựa nhiều vào sự ngẫu nhiên, nhưng khi tham gia vào câu chuyện, chúng lại tạo cho câu chuyện một mạch ngầm riêng. Sự gặp gỡ tình cờ của ba người chỉ mang lại cho họ niềm vui và cảm giác được sẻ chia, chứ không giúp giải quyết vấn đề của họ một cách trực tiếp. Tuy thế, nó lại chạm tới những mâu thuẫn nội tại bên trong con người họ. Đó là sự cô đơn. Một cô bé con mồ côi thiếu tình thương. Một cô tiếp viên hàng không luôn đứng bên lề cuộc đời người đàn ông mình yêu. Một anh quân tượng bị người vợ sắp cưới từ bỏ. Cùng một lúc, đạo diễn để cả ba nhân vật đều chung một tâm trạng. Ba người họ cô đơn giữa một Sài Gòn tấp nập và ồn ã, lúc nào cũng chìm trong ánh đèn, tiếng xe cộ, tiếng người... Việc bé Thủy tiếp tục bỏ nhà để trở lại thành phố có thể không nằm ngoài dự đoán của người xem vì hành động này phù hợp với *logic* tính cách nhân vật (bướng bỉnh, tự trọng và độc lập). Tương tự, sự kiện Thủy ăn cắp tiền của ông chú với mong muốn mua con voi cũng không gây sốc hay phản cảm và người xem hiểu cái lý lẽ “Đó là tiền của cháu, ông ta nợ cháu” của cô bé. Cuối cùng, định mệnh cũng gắn kết họ lại với nhau. Sau cuộc hành trình, ba nhân vật chính đều có sự thay đổi tính cách hoặc quan niệm sống, và họ không còn cô đơn, lạc lõng nữa.



Cảnh trong phim *Cú và Chim se se*

Với cách sử dụng máy quay cầm tay, phim đã tạo cho mình một phong cách riêng, một bộ phim truyện bán tài liệu. Cách quay đậm chất tài liệu thể hiện với những cú máy chóng mặt khi máy lia liên tục, đảo, lắc... cùng với bối cảnh ngoại, ánh sáng tự nhiên đã đưa người xem vào cuộc sống trong phim. Quay phim kết hợp thêm âm thanh cuộc sống thực đã tạo nên một cách nhìn, cách cảm về cuộc sống ồn ã của thành phố. Xuyên suốt từ đầu đến cuối phim là những khuôn hình động, ngay cả trong những cảnh tĩnh thì cũng tạo được sự động trong khuôn hình. Mở đầu phim hoàn toàn là khuôn hình động di chuyển theo bước chân nhỏ bé của Thủy như lời đưa tiễn khi cô bé quyết tâm ra đi và báo hiệu một cuộc sống không nơi nương tựa sắp đến. Khi cô bé lên thành phố, khung hình đã ít đung đưa hơn bởi sự xuất hiện của nhiều tuyến nhân vật. Sự xuất hiện của nhân vật Lan khiến khán giả bị thu hút khi được quay bằng những đặc tả: đôi chân, bộ đồng phục tiếp viên, hành lí rồi mới đến khuôn mặt tạo sự bí hiểm, tò mò. Những chi tiết đặc tả tiếp theo dần gợi mở bí mật cuộc sống riêng tư của cô. Hình ảnh cận: cô gái trang điểm, quần áo đẹp, bước đi quý phái đến gõ cửa phòng một người đàn ông không rõ mặt đã hé mở phần nào về cuộc đời người phụ nữ này. Ngoài ra, đối với các nhân vật chính, máy quay lúc nào cũng luôn cận cảnh sát mặt, đưa người xem nắm bắt trọn vẹn tình cảm của từng nhân vật. Nhờ kiểu quay lạ này, hình ảnh phim đã tác động trực tiếp lên thị giác người xem. Khán giả không chỉ nhìn thấy mà còn cảm thấy như mình đang trực tiếp tham gia vào câu chuyện vậy.

Góp phần vào thành công không nhỏ của bộ phim là lối diễn xuất tự nhiên, chân thực, diễn như không diễn của các diễn viên. Dường như các diễn viên của phim đã sống cuộc sống của nhân vật, trở thành những “con người bình thường”. Diễn xuất tự nhiên, cá tính, lúc già dặn, khi hồn nhiên, ngây thơ của nữ diễn

viên nhí Phạm Gia Hân (vai Thủy) đã để lại ấn tượng mạnh trong lòng khán giả. Thủy đã khiến người xem xúc động trước nghị lực của một cô bé mồ côi, phải tự mình tìm cách sinh tồn giữa thành phố đông đúc, xa lạ. Các diễn viên khác cũng rất hợp vai. Đặc biệt, diễn xuất của Cát Ly trong vai Lan đã biểu lộ những cung bậc tình cảm tinh tế qua đôi mắt, nét mặt. Trên phim ở hai lần cô gặp người cơ trưởng là hai tâm trạng khác nhau: cái nhìn đầy yêu thương lúc đầu đã chuyển thành cái nhìn đầy trách móc về mối quan hệ bé tắc giữa hai người. Rồi cái nhìn đầy dò xét của Lan với anh chàng làm ảo thuật hay cái nhìn có cảm tình đối với Hải trong lần đầu gặp đều được lột tả trọn vẹn trong đôi mắt Cát Ly. Cảnh trong phòng hát cũng khá xúc động:

bằng diễn xuất nét mặt tuyệt vời, Cát Ly đã thể hiện cách hát e lệ, rụt rè của người con gái không quen hát chỗ đông người cất lên lời ca trữ tình như chính tiếng lòng mình. Diễn xuất chân thật không gượng gạo của dàn diễn viên đã giúp phim sống động hơn.

Bộ phim có hồi kết xúc động, thỏa mãn người xem và đọng lại trong tâm trí nhiều suy nghĩ về tình người trong cuộc sống. Phim giản dị mà không kém phần thú vị như bài ca trong trẻo về cuộc sống. Một bộ phim có kinh phí khiêm tốn như *Cú và chim se sẻ* đã chứng minh một điều: nếu thực sự có tâm huyết và khả năng sáng tạo, dám xả thân với nghề thì chắc chắn sẽ tạo được một tác phẩm điện ảnh có giá trị.

**Ths, Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. L.L (2009), *Câu chuyện cảm động của “Cú và Chim se sẻ”*, afamily.vn
2. Đức Độ (2010), *Cú và Chim se sẻ*, tinvanonline.org
3. Lê Thị Thái Hoà (2009), *Chuyện của Cú và Chim se sẻ*, thanhnien.vn
4. Lâm Lê (2018), *“Cú và Chim se sẻ”- Truyện cổ tích hiện đại giữa Sài Gòn*, tuoitre.vn

Ngày Tòa soạn nhận được bài: 5/10/2024; Ngày phản biện, đánh giá: 16/10/2024

Ngày chấp nhận đăng: 22/10/2024; Ngày đăng: 7/12/2024